

疑似人口販運被害人權益告知書
(外來人士適用－中文版)

Suspected victims of human trafficking Rights Notification
(Applicable to Foreigners - English Version)

內政部112年12月28日內授移字第1120913424號函

Letter with the reference number Nei-Shou-Yi-Zi No. 1120913424 from the
Ministry of the Interior on December 28, 2023

- 一、 人口販運為重大刑事案件，為使犯罪集團受到法律制裁，我們需要您的合作，必要時您將以證人身分接受檢察官或法官的訊問。有關您的個人資料，均依法不會任意對外透露，以確保人身安全。

Human trafficking is a serious criminal offense. To ensure that criminal organizations are legally penalized, we need your cooperation. If necessary, you may be required to provide testimony as a witness during questioning by prosecutors or judges. Your personal information will be handled according to the law and will not be disclosed arbitrarily to ensure personal safety.

- 二、 若您被鑑別為人口販運被害人，依法令可接受政府或民間團體提供以下的安置服務及協助，並留臺協助案件偵查與審判。但請您務必遵守法規，如有違反相關我國法令之重大情事，將終止提供部分協助服務：

If you are identified as a victim of human trafficking, according to the law, you are eligible to receive the following placement services and assistance from the government or private organizations, and to stay in Taiwan while assisting in the investigation and trial of the case. However, please comply with regulations, as a serious violation of relevant laws in our country will result in the termination of some assistance services:

- (一) 有社工人員陪同或警察保護出庭；必要時，亦可獲得人身安全保護。

1. Accompaniment by social workers or police protection when appearing in court; if necessary, you may also receive personal safety protection.

- (二) 有社工或其他專業人員提供心理、精神或情緒輔導與協

助。

2. Psychological, mental, or emotional counseling and assistance provided by social workers or other professionals.

(三) 可申請在臺合法居留1年，且可延期(必要時補助居留證規費)。

3. Application for legal residence in Taiwan for one year. Extension is also possible (If necessary, subsidies for residence permit fees may be provided.)

(四) 可申請合法在臺工作。

4. Application for legal employment in Taiwan.

(五) 可申請房租補貼或其他必要經濟補助。

5. Application for rent subsidies or other necessary economic assistance.

(六) 符合資格者可獲得法律扶助。

6. Eligible individuals may receive legal aid.

(七) 可獲得必要之醫療協助及補助，包含一般看病。

7. Necessary medical assistance and support, including general healthcare.

(八) 可獲得通譯服務。

8. Access to interpretation services.

(九) 可獲得福利服務資源之諮詢及轉介。

9. Consultation and referral to welfare service resources.

(十) 可獲得就業技能及教育訓練等學習課程。

10. Access to learning courses such as job skills and education training.

(十一) 其他必要之協助。

11. Other necessary assistance.

三、 如您因為被販運而觸犯我國其他刑罰或行政罰規定，相關機關得減輕或免除您的責任。

If you have committed other criminal or administrative offenses in Taiwan as a result of being trafficked, relevant authorities may reduce or exempt your liability.

以上權益告知事項已經司法警察機關(單位)或社工等專業人員向疑似人口販運被害人說明，不通曉中文者，已安排通譯當場翻譯說明。

Note: The above information on rights has been explained to suspected human trafficking victims by judicial police authorities (units) or professional personnel, including social workers. For those who do not understand Chinese, on-site interpretation has been arranged.

疑似人口販運被害人權益告知書
(外來人士適用－中文版)

Pemberitahuan Hak dan Kepentingan Bagi Pihak yang Diduga
sebagai Korban Perdagangan Manusia(Berlaku untuk orang
asing - Versi Bahasa Indonesia)

內政部112年12月28日內授移字第1120913424號函
Surat Nei Shou Yi Tzu No. 1120913424 Kementerian Dalam Negeri tanggal 28 Desember 2023

- 一、 人口販運為重大刑事案件，為使犯罪集團受到法律制裁，我們需要您的合作，必要時您將以證人身分接受檢察官或法官的訊問。有關您的個人資料，均依法不會任意對外透露，以確保人身安全。

Perdagangan manusia merupakan kasus kriminal berat. Supaya kelompok kriminal dikenakan sanksi hukum, kami membutuhkan kerja sama Anda. Bila perlu, Anda akan menerima interogasi sebagai saksi oleh jaksa atau hakim. Data pribadi Anda tidak akan diungkapkan kepada pihak luar secara sembarangan sesuai dengan hukum untuk menjamin keamanan pribadi.

- 二、 若您被鑑別為人口販運被害人，依法令可接受政府或民間團體提供以下的安置服務及協助，並留臺協助案件偵查與審判。但請您務必遵守法規，如有違反相關我國法令之重大情事，將終止提供部分協助服務：

Bila Anda diidentifikasi sebagai korban perdagangan manusia, berdasarkan hukum dapat menerima layanan dan bantuan penempatan berikut oleh pemerintah atau organisasi swasta, dan tinggal di Taiwan untuk membantu investigasi dan persidangan kasus. Namun harap pastikan untuk mematuhi peraturan, bila terdapat pelanggaran berat terhadap undang-undang dan peraturan Taiwan yang berkaitan, maka sebagian bantuan dan layanan akan dihentikan:

- (一) 有社工人員陪同或警察保護出庭；必要時，亦可獲得人身安全保護。
1. Terdapat staf pekerja sosial yang mendampingi atau polisi yang melindungi untuk hadir dalam persidangan; Bila perlu, juga bisa mendapatkan perlindungan keamanan pribadi.

- (二) 有社工或其他專業人員提供心理、精神或情緒輔導與協助。
- 2. Terdapat pekerja sosial atau staf profesional lainnya yang menyediakan konseling dan bantuan psikologis, spiritual atau emosional.
- (三) 可申請在臺合法居留1年，且可延期(必要時補助居留證規費)。
- 3. Bisa mengajukan permohonan izin tinggal secara legal di Taiwan selama 1 tahun dan dapat diperpanjang (bila perlu, akan memberi subsidi biaya administrasi izin tinggal).
- (四) 可申請合法在臺工作。
- 4. Bisa mengajukan permohonan untuk bekerja secara legal di Taiwan.
- (五) 可申請房租補貼或其他必要經濟補助。
- 5. Bisa mengajukan permohonan subsidi sewa rumah atau subsidi keuangan lainnya yang diperlukan.
- (六) 符合資格者可獲得法律扶助。
- 6. Bagi yang memenuhi syarat bisa mendapatkan bantuan hukum.
- (七) 可獲得必要之醫療協助及補助，包含一般看病。
- 7. Bisa mendapatkan bantuan dan subsidi medis yang diperlukan, termasuk pengobatan umum.
- (八) 可獲得通譯服務。
- 8. Bisa mendapatkan layanan terjemahan.
- (九) 可獲得福利服務資源之諮詢及轉介。
- 9. Bisa mendapatkan konsultasi dan rujukan sumber daya layanan kesejahteraan.
- (十) 可獲得就業技能及教育訓練等學習課程。
- 10. Bisa mendapatkan kursus pembelajaran keterampilan kerja dan pelatihan pendidikan.
- (十一) 其他必要之協助。
- 11. Bantuan lain yang diperlukan.

三、如您因為被販運而觸犯我國其他刑罰或行政罰規定，相關機關得減輕或免除您的責任。

Bila Anda melanggar peraturan pidana atau sanksi administratif lainnya di negara Taiwan karena Anda diperdagangkan, pihak berwenang yang berkaitan dapat mengurangi atau membebaskan

Anda dari tanggung jawab.

以上權益告知事項已經司法警察機關(單位)或社工等專業人員向疑似人口販運被害人說明，不通曉中文者，已安排通譯當場翻譯說明。

Hal pemberitahuan hak dan kepentingan di atas telah dijelaskan kepada pihak yang diduga sebagai korban perdagangan manusia oleh lembaga (unit) kepolisian peradilan atau pekerja sosial dan staf profesional lainnya. Bagi yang tidak mahir berbahasa Mandarin, telah diatur penerjemah untuk menerjemahkan dan menjelaskan langsung di tempat.

疑似人口販運被害人權益告知書
(外來人士適用－中文版)

Thông báo về quyền lợi của người bị hại trong các vụ việc
bị nghi ngờ là vụ án buôn người (Phiên bản tiếng Việt áp
dụng cho người nước ngoài)

內政部112年12月28日內授移字第1120913424號函
Công văn số 1120913424 / Nội Thu Di TỰ ngày 28 tháng 12 năm 2023 - Bộ Nội chính

- 一、 人口販運為重大刑事案件，為使犯罪集團受到法律制裁，我們需要您的合作，必要時您將以證人身分接受檢察官或法官的訊問。有關您的個人資料，均依法不會任意對外透露，以確保人身安全。

Buôn bán người là vụ án hình sự lớn, để khiến các tổ chức tội phạm phải chịu sự trừng phạt của pháp luật, chúng tôi cần sự hợp tác của bạn, nếu cần thiết, bạn sẽ được công tố viên và thẩm phán xét hỏi với tư cách người làm chứng. Thông tin cá nhân của bạn, theo quy định pháp luật sẽ không được tự ý tiết lộ ra bên ngoài, nhằm đảm bảo an toàn cá nhân.

- 二、 若您被鑑別為人口販運被害人，依法令可接受政府或民間團體提供以下的安置服務及協助，並留臺協助案件偵查與審判。但請您務必遵守法規，如有違反相關我國法令之重大情事，將終止提供部分協助服務：

Nếu bạn được xác định là nạn nhân của vụ buôn người, bạn được chính quyền hoặc các đoàn thể xã hội cung cấp dịch vụ ổn định chỗ ở và các hỗ trợ theo quy định pháp luật dưới đây, và được ở lại Đài Loan để hỗ trợ điều tra và xét xử vụ án. Tuy nhiên đề nghị bạn nhất thiết phải tuân thủ quy định của pháp luật, nếu có hành vi vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật có liên quan của Đài Loan, sẽ bị dừng cung cấp một phần dịch vụ hỗ trợ:

- (一) 有社工人員陪同或警察保護出庭；必要時，亦可獲得人身安全保護。

1. Có nhân viên công tác xã hội đi cùng hoặc cảnh sát bảo vệ khi ra toà: Khi cần thiết, cũng được bảo vệ an toàn cá nhân.

- (二) 有社工或其他專業人員提供心理、精神或情緒輔導與協助。

2. Được nhân viên công tác xã hội hoặc các nhân viên chuyên môn

khác tư vấn và hỗ trợ về tâm lý, tinh thần hoặc cảm xúc.

(三) 可申請在臺合法居留1年，且可延期(必要時補助居留證規費)。

3. Được xin phép cư trú hợp pháp 1 năm tại Đài Loan, và có thể gia hạn (khi cần thiết được hỗ trợ lệ phí làm Thẻ cư trú).

(四) 可申請合法在臺工作。

4. Được xin phép làm việc hợp pháp tại Đài Loan.

(五) 可申請房租補貼或其他必要經濟補助。

5. Được xin trợ cấp thuê nhà hoặc hỗ trợ tài chính cần thiết khác.

(六) 符合資格者可獲得法律扶助。

6. Người có đủ điều kiện được trợ giúp pháp lý.

(七) 可獲得必要之醫療協助及補助，包含一般看病。

7. Được nhận hỗ trợ y tế và trợ cấp cần thiết khác, bao gồm khám bệnh thông thường.

(八) 可獲得通譯服務。

8. Được hỗ trợ thông (phiên) dịch.

(九) 可獲得福利服務資源之諮詢及轉介。

9. Được tư vấn và chuyên giao các nguồn lực dịch vụ phúc lợi.

(十) 可獲得就業技能及教育訓練等學習課程。

10. Được tham gia các khóa học kỹ năng việc làm hoặc huấn luyện đào tạo.

(十一) 其他必要之協助。

11. Các hỗ trợ cần thiết khác.

三、如您因為被販運而觸犯我國其他刑罰或行政罰規定，相關機關得減輕或免除您的責任。

Nếu bạn vi phạm các quy định về xử phạt hình sự hoặc hành chính khác của Đài Loan do bạn bị buôn người, các cơ quan liên quan được giảm nhẹ hoặc miễn trừ trách nhiệm của bạn.

以上權益告知事項已經司法警察機關(單位)或社工等專業人員向疑似人口販運被害人說明，不通曉中文者，已安排通譯當場翻譯說明。

Các mục thông báo trên được nhân viên chuyên môn của cơ quan (đơn vị) cảnh sát tư pháp hoặc nhân viên công tác xã hội giải thích với người bị hại trong vụ việc nghi ngờ là buôn người, với người không biết tiếng Trung, đã bố trí thông (phiên) dịch viên phiên dịch

giải thích ngay tại chỗ.

疑似人口販運被害人權益告知書
(外來人士適用－中文版)

หนังสือแจ้งสิทธิประโยชน์สำหรับผู้ที่ยังสงสัยว่าตกเป็นเหยื่อการค้า
มนุษย์(สำหรับชาวต่างชาติ-ฉบับภาษาไทย)

內政部112年12月28日內授移字第1120913424號函
หนังสือรหัสอักษรเนย โขว ลี ที่ 1120913424 โดยกระทรวงมหาดไทย ณ วันที่ 28 ธันวาคม 2023

- 一、 人口販運為重大刑事案件，為使犯罪集團受到法律制裁，我們需要您的合作，必要時您將以證人身分接受檢察官或法官的訊問。有關您的個人資料，均依法不會任意對外透露，以確保人身安全。

การค้ามนุษย์ถือเป็นคดีอาญาร้ายแรง

เพื่อให้กลุ่มอาชญากรค้ามนุษย์ได้รับการลงโทษจากกฎหมาย

เราจึงต้องการความร่วมมือจากคุณ

หากมีความจำเป็นคุณจะต้องให้ความร่วมมือในกระบวนการสืบสวนของอัยการหรือผู้พิพากษาในฐานะพยาน

โดยจะไม่มีเปิดเผยข้อมูลส่วนตัวของคุณสู่สาธารณะตามกฎหมายโดยพลการ ทั้งนี้เพื่อคุ้มครองความปลอดภัยของคุณ

- 二、 若您被鑑別為人口販運被害人，依法令可接受政府或民間團體提供以下的安置服務及協助，並留臺協助案件偵查與審判。但請您務必遵守法規，如有違反相關我國法令之重大情事，將終止提供部分協助服務：

หากคุณได้รับการระบุเป็นผู้เสียหายจากการค้ามนุษย์

สามารถรับบริการดูแลและช่วยเหลือดังต่อไปนี้จากรัฐบาลหรือองค์กรเอกชนตามข้อบังคับของกฎหมาย

แต่ขอให้คุณโปรดปฏิบัติตามกฎหมายข้อบังคับ

หากมีเหตุการณ์ร้ายแรงในการฝ่าฝืนกฎหมายข้อบังคับของได้หวั่นทางรัฐจะยุติบริการช่วยเหลือบางส่วน :

- (一) 有社工人員陪同或警察保護出庭；必要時，亦可獲得人身安全保護。

1. มีเจ้าหน้าที่สังคมสงเคราะห์หรือตำรวจคุ้มครองเมื่อขึ้นศาล และหากมีความจำเป็นคุณจะได้รับการคุ้มครองความปลอดภัยส่วนบุคคลอีกด้วย

- (二) 有社工或其他專業人員提供心理、精神或情緒輔導與協助。

2. มีผู้เชี่ยวชาญจากสังคมสงเคราะห์หรืออื่นๆให้การแนะแนวหรือความช่วยเหลือในด้านจิตวิทยา จิตใจหรือทางอารมณ์
- (三) 可申請在臺合法居留1年，且可延期(必要時補助居留證規費)。
3. สามารถยื่นขอพำนักอย่างถูกกฎหมายในไต้หวัน1ปีและสามารถขยายเวลา(ช่วยเหลือค่าธรรมเนียมใบอนุญาตพำนักเมื่อมีความจำเป็น)
- (四) 可申請合法在臺工作。
4. สามารถทำงานในไต้หวันอย่างถูกต้องตามกฎหมาย
- (五) 可申請房租補貼或其他必要經濟補助。
5. สามารถยื่นขอความช่วยเหลือค่าเช่าบ้านหรือการช่วยเหลือด้านการเงินอื่น ๆ ที่จำเป็น
- (六) 符合資格者可獲得法律扶助。
6. ผู้ที่มีคุณสมบัติสามารถรับการช่วยเหลือด้านกฎหมาย
- (七) 可獲得必要之醫療協助及補助，包含一般看病。
7. สามารถรับการช่วยเหลือการรักษาทางการแพทย์ที่จำเป็นรวมถึงการรักษาโรคทั่วไป
- (八) 可獲得通譯服務。
8. สามารถรับบริการแปลภาษา
- (九) 可獲得福利服務資源之諮詢及轉介。
9. สามารถรับคำปรึกษาและรับสวัสดิการจากรัฐ
- (十) 可獲得就業技能及教育訓練等學習課程。
10. สามารถเข้าร่วมหลักสูตรเรียนรู้ทักษะวิชาชีพและการฝึกอบรม
- (十一) 其他必要之協助。
11. การช่วยเหลืออื่น ๆ ที่จำเป็น

三、如您因為被販運而觸犯我國其他刑罰或行政罰規定，相關機關得減輕或免除您的責任。

หากคุณฝ่าฝืนบทลงโทษทางอาญาหรือบทลงโทษทางการปกครองอื่นๆเนื่องจากตกเป็นเหยื่อของการค้ามนุษย์หน่วยงานที่เกี่ยวข้องจะลดหย่อนหรือละเว้นความรับผิดชอบของคุณ

以上權益告知事項已經司法警察機關(單位)或社工等專業人員向疑似人口販運被害人說明，不通曉中文者，已安排通譯當場翻譯說明。

สถาบันตำรวจตุลาการ(หน่วยงาน)หรือเจ้าหน้าที่ผู้เชี่ยวชาญสังคมสงเคราะห์ได้อธิบายสิทธิประโยชน์ข้างต้นให้กับผู้ที่สงสัยว่าตกเป็นเหยื่อของการค้ามนุษย์ทั้งนี้สำหรับผู้ที่ไม่เข้าใจภาษาจีนได้จัดให้มีล่ามเพื่อแปลคำอธิบาย

ให้ทราบโดยตรง

疑似人口販運被害人權益告知書
(外來人士適用－中文版)

Abiso ng mga Karapatan ng Pinaghihinalaang Biktima
ng Human Trafficking
(naaangkop sa taong tagadayuhan - wikang Filipino)

內政部112年12月28日內授移字第1120913424號函

Ministri ng Interior Disyembre 28, 2023 Bilang 1120913424

- 一、 人口販運為重大刑事案件，為使犯罪集團受到法律制裁，我們需要您的合作，必要時您將以證人身分接受檢察官或法官的訊問。有關您的個人資料，均依法不會任意對外透露，以確保人身安全。

Ang human trafficking ay malaking kasong kriminal. Upang mabigyan ng parusa sa batas ang mga kriminal na grupo, kailangan namin ang tulong mo. Kapag kinakailangan, haharap ka sa pagtatanong ng tagausig o sa hukom bilang testigo. Alinsunod sa batas, ang iyong personal na impormasyon ay hindi ipapahayag kanino man nang walang katwiran upang matiyak ang iyong kaligtasan.

- 二、 若您被鑑別為人口販運被害人，依法令可接受政府或民間團體提供以下的安置服務及協助，並留臺協助案件偵查與審判。但請您務必遵守法規，如有違反相關我國法令之重大情事，將終止提供部分協助服務：

Kapag ikaw ay kinilala bilang biktima ng human trafficking, matatanggap mo ang serbisyo sa ligtas na paninirahan at tulong ng pamahalaan o ng mga grupong sibil, at manatili sa Taiwan upang tumulong sa pagsisiyasat at paglilitis sa kaso. Ngunit mangyaring tiyakin na sumunod sa mga regulasyon, at kapag may pangunahing kasong paglabag sa batas ng Taiwan, ititigil ang bahagi ng tulong at serbisyong ibinibigay:

- (一) 有社工人員陪同或警察保護出庭；必要時，亦可獲得人身安全保護。

May social worker na kasama o pulis na nagprotekta sa pagpunta sa korte; kung

kinakailangan, magkaroon ng proteksyon sa sariling kaligtasan.

- (二) 有社工或其他專業人員提供心理、精神或情緒輔導與協助。

May social worker o iba pang propesyonal na tauhan, magbigay ng pagpapayo at tulong (sikolohikal, espirituwal o emosyonal).

- (三) 可申請在臺合法居留1年，且可延期(必要時補助居留證規費)。

Maaaring mag-apply para sa legal na paninirahan sa Taiwan nang 1 taon, at maaaring i-extend (kung kinakailangan, may subsidiya sa bayad sa ARC).

- (四) 可申請合法在臺工作。
Maaaring mag-apply para sa legal na trabaho sa Taiwan.

- (五) 可申請房租補貼或其他必要經濟補助。
Maaaring mag-apply ng subsidiya sa upa sa tirahan o iba pang pangangailangan ng salapi.

- (六) 符合資格者可獲得法律扶助。
Ang umaangkop sa kwalipikasyon ay maaaring makakuha ng legal na tulong.

- (七) 可獲得必要之醫療協助及補助，包含一般看病。
Maaaring magtamo ng kinakailangang tulong at subsidiya sa paggagamot, sakop ang pangkaraniwang pagkonsulta sa sakit.

- (八) 可獲得通譯服務。
Maaaring magtamo ng serbisyo ng tagasalin.

- (九) 可獲得福利服務資源之諮詢及轉介。
Maaaring magtamo ng pagpapayo at rekomendasyon sa pinanggagalingan ng serbisyong panlipunan.

- (十) 可獲得就業技能及教育訓練等學習課程。
Maaaring magtamo ng pag-aaral at pagsasanay sa kakayahang magtrabaho.

- (十一) 其他必要之協助。

Iba pang kinakailangang tulong.

- 三、 如您因為被販運而觸犯我國其他刑罰或行政罰規定，相關機關得減輕或免除您的責任。
- Kapag ikaw ay nagkaroon ng kriminal na parusa o administratibong parusa dahil ikaw ay naging biktima ng human trafficking, ang iyong pananagutan ay mababawasan o tatanggalin ng kaugnay na opisina o ahensya.

以上權益告知事項已經司法警察機關(單位)或社工等專業人員向疑似人口販運被害人說明，不通曉中文者，已安排通譯當場翻譯說明。

Ang nasasaitaas na abiso sa karapatan ay naipaliwanag ng hudisyal na ahensya (opisina) ng pulis o ng social manggagawa sa pinaghihinalaang biktima ng human trafficking. Sa hindi nakakaintinding lubos ng wikang Chinese, may tagasalin na gumawa ng pagpapaliwanag.